

Số: ...33.../2013/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2013

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13 ngày 18 tháng 3 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối,

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép.

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Thông tư này quy định thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối (sau đây gọi là ngân hàng được phép).

#### **Điều 2. Hình thức, thẩm quyền chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt**

1. Hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép được thực hiện qua cửa khẩu hàng không quốc tế Nội Bài và cửa khẩu hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

2. Các ngân hàng được phép khi có nhu cầu xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt phải làm thủ tục chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo các quy định tại Thông tư này.

3. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội cấp Quyết định chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần cho các ngân hàng được phép có nhu cầu xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt qua cửa khẩu hàng không quốc tế Nội Bài.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cấp Quyết định chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần cho các ngân hàng được phép có nhu cầu xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt qua cửa khẩu hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

**Điều 3. Thủ tục đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép**

1. Ngân hàng được phép khi có nhu cầu thực hiện từng lần xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Hồ sơ gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký (theo mẫu tại Phụ lục số 01);

b) Hợp đồng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt ký kết với ngân hàng hoặc tổ chức tài chính nước ngoài (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi về đối tác);

c) Quy định nội bộ của ngân hàng được phép về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, trong đó quy định về phân cấp ủy quyền thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt trong nội bộ hệ thống và quy định quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (chỉ gửi lần đầu và gửi bổ sung khi có thay đổi);

d) Giấy ủy quyền trong trường hợp người ký đơn xin chấp thuận là người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng được phép.

Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hoặc người được phân cấp ủy quyền của ngân hàng được phép ký xác nhận.

2. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chấp thuận việc xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của ngân hàng được phép (theo mẫu tại Phụ lục số 02). Trường hợp không chấp thuận, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

TÊN NGÂN HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày tháng năm

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN  
XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU NGOẠI TỆ TIỀN MẶT**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

1. Tên Ngân hàng:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Số điện thoại:.....Fax:.....
4. Nội dung xin chấp thuận: Xuất khẩu/nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt  
Số lượng: (bằng số và bằng chữ từng loại ngoại tệ ).....  
Qua cửa khẩu:.....  
Thời gian:.....
5. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....xem xét và cấp Quyết định chấp thuận xuất khẩu/nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt cho Ngân hàng .....theo nội dung trên.
6. Ngân hàng.....xin cam kết thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt đúng quy định quản lý ngoại hối và sử dụng đúng mục đích được phép.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGÂN HÀNG ĐƯỢC PHÉP**  
(ký tên, đóng dấu)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM  
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN  
XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU NGOẠI TỆ TIỀN MẶT**

1. Tên Ngân hàng:.....

2. Địa chỉ:.....

3. Số điện thoại:.....Fax:.....

4. Nội dung:

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....chấp thuận đối với việc ngân hàng ... xuất khẩu/nhập khẩu số ngoại tệ dưới đây:

a).....(bằng số và bằng chữ từng loại ngoại tệ)

b).....

Qua cửa khẩu:.....


Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày.....và chỉ có giá trị cho 01 lần xuất khẩu/nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt.

5. Ngân hàng..... phải có trách nhiệm thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt đúng quy định quản lý ngoại hối và sử dụng đúng mục đích được phép.

**Nơi nhận:**

- Như trên:
- Lưu.

**GIÁM ĐỐC**  
(ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM  
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày tháng năm

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU  
NGOẠI TỆ TIỀN MẶT**  
Tháng năm

Kính gửi: Vụ Quản lý ngoại hối – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Số lượng ngoại tệ tiền mặt xuất khẩu và nhập khẩu:

*Đơn vị tính: Quy USD*

XUẤT KHẨU	NHẬP KHẨU

2. Đánh giá tình hình xuất khẩu/nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép:

**LẬP BIỂU**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**KIỂM SOÁT**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC**  
(ký tên, đóng dấu)



3. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, ngân hàng được phép nộp cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội và/hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh bản sao (có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật của ngân hàng được phép hoặc người được ủy quyền hoặc phân công trong nội bộ của ngân hàng được phép ký) các chứng từ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt bao gồm: điện thanh toán và tờ khai hải quan.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của các ngân hàng được phép**

Các ngân hàng được phép thực hiện hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt có trách nhiệm:

1. Chấp hành đúng các quy định tại Thông tư này, các quy định hiện hành về quản lý ngoại hối, phòng, chống rửa tiền và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Quản lý, giám sát, bảo đảm an toàn trong việc giao nhận, bảo quản và vận chuyển ngoại tệ tiền mặt. Sử dụng số ngoại tệ tiền mặt nhập khẩu đúng mục đích theo quy định hiện hành về quản lý ngoại hối.

3. Báo cáo định kỳ hàng tháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh**

1. Cấp Quyết định chấp thuận xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo từng lần cho các ngân hàng được phép theo quy định tại Thông tư này.

2. Kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép.

3. Báo cáo định kỳ hàng tháng theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư này.

#### **Điều 6. Chế độ báo cáo**

1. Hàng tháng, các ngân hàng được phép thực hiện hoạt động xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt báo cáo số liệu xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

2. Hàng tháng chậm nhất vào ngày 20 của tháng tiếp sau tháng báo cáo, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh phố Hà Nội và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp tình hình xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Vụ Quản lý ngoại hối (theo mẫu tại Phụ lục số 03).

## **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .10./...2.../2014 và thay thế Quyết định số 19/2001/QĐ-NHNN ngày 12/1/2001 về việc uỷ quyền cho Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh thực hiện một số công việc về quản lý ngoại hối tại các tỉnh, thành phố phía Nam.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Chánh Thanh tra Giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này. *th*

### **Nơi nhận:**

- Như Khoản 2 Điều 7;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu VP, PC, Vụ QLNH.

*th* **THÔNG ĐỐC**  
**PHÓ THÔNG ĐỐC**



**Lê Minh Hưng**